TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HC-PT
Ngày 22 tháng 8 năm 2017
V/v khiếu kiện:
1. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính
2. Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Cảnh
Các thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương
Ông Lương Đức Dương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Hương Lan - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 04/2017/TLPT-HC ngày 12/7/2017, về *"Khiếu kiện quyết định định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính"*

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2017/HC-ST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 07/2017/QĐ-PT ngày 11/8/2017, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Trương Văn Đ (tên gọi khác T), sinh năm 1974

Địa chỉ: Bon S, xã Đ1, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

2. Người bị kiện: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Người đại diện theo pháp luật của người bị kiện Chủ tịch UBND xã Q: ông

Nguyễn Hữu K, chức vụ: Chủ tịch UBND xã Q

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH Xây dựng T

Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH Xây dựng T: Ông Lương Công L

Địa chỉ: Thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Lê Thị Hồng T

Địa chỉ: Bon S, xã Đ1, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

4. Người làm chứng: Ông K'T

Địa chỉ: Bon S, xã Đ1, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt không có lý do

5. Người kháng cáo: Ông Trương Văn Đ – Người khởi kiện

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Trương Văn Đ trình bày:

Năm 2005 ông Đ nhận chuyển nhượng của ông K'T diện tích đất khoảng 05ha tại tiểu khu 1790, nay thuộc bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Nguồn gốc đất do ông K'T được Lâm trường Q và UBND xã Q đồng ý cho sử dụng để trồng cây công nghiệp theo Giấy xin cấp đất ngày 10/6/2005. Sau khi nhận chuyển nhượng, ông Đ đã làm nhà, đào ao và trồng một số cây ăn quả, cây hoa màu trên đất.

Ngày 25/3/2016, ông Đ bị UBND xã Q lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi lấn chiếm đất chuyên dùng của Công ty TNHH Xây dựng T tại vị trí đất đã nêu trên. Ngày 28/3/2016 Chủ tịch UBND xã Q ra Quyết định số 47/QĐ-XPVPHC (QĐ số 47) xử phạt ông Đ về hành vi lấn chiếm đất đai với hình phạt chính là 4.000.000đ; biện pháp khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại hiện trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại diện tích đất lấn chiếm. Ngày 27/6/2016 Chủ tịch UBND xã Q ra Quyết định số 81/QĐ-CC (QĐ số 81) cưỡng chế thi hành Quyết định số 47.

Không đồng ý với Quyết định số 47/QĐ-XPVPHC ngày 28/3/2016 và Quyết định số 81/QĐ-CC ngày 27/6/2016 của Chủ tịch UBND xã Q nên ông Đ làm đơn khởi kiện yêu cầu Toà án huỷ bỏ các Quyết định nêu trên.

- Người bị kiện Chủ tịch UBND xã Q trình bày: Trong quá trình phối hợp, hỗ trợ Công ty TNHH Xây dựng T triển khai dự án công trình thủy điện Đa Klong tại bon P, xã Q, UBND xã Q đã phát hiện ông Trương Văn Đ có hành vi lấn chiêm đất

đai của Công ty TNHH Xây dựng T nên đã lập biên bản vi phạm hành chính số: 03/BB-VPHC ngày 25/3/2016.

Ngày 28/3/2016, Chủ tịch UBND xã Q ra Quyết định số 47/QĐ-XPVPHC xử phạt ông Đ về hành vi lấn chiếm đất đai. Cùng ngày, ra Quyết định số 47a/QĐ-XPVPHC huỷ bỏ một phần Quyết định 47 về biện pháp khắc phục hậu quả trả lại diện tích đất lấn, chiếm. Do ông Đ không chấp hành nên Chủ tịch UBND xã Q đã ra Quyết định số 65/QĐ-CC (QĐ số 65) ngày 22/4/2016 để cưỡng chế thi hành, ngày 27/4/2016 Chủ tịch UBND xã Q ra Quyết định số 66b/QĐ-UBND huỷ bỏ Quyết định số 65. Ngày 27/6/2016 Chủ tịch UBND xã Q ban hành Quyết định số 81/QĐ-CC để cưỡng chế và đã thi hành trên thực tế.

Ngày 17/5/2017, Chủ tịch UBND xã Q đã ban hành Quyết định số 43/QĐ-UBND huỷ bỏ Quyết định số 47 với lý do: Biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa xác định rõ hành vi lấn hay chiếm đất; chưa xác định tứ cận, diện tích đất lấn chiếm, biện pháp khắc phục hậu quả chưa nêu rõ biện pháp khắc phục cụ thể nên người vi phạm không thể thi hành. Đồng thời ban hành Quyết định số 46/QĐ-UBND huỷ bỏ Quyết định 81với lý do QĐ 47 đã bị huỷ bỏ. Cho nên, Quyết định số 47 và Quyết định số 81 đã hết hiệu lực pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đ, Chủ tịch UBND xã Q đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Xây dựng T trình bày: Công ty được UBND tỉnh Đắk Nông giao làm chủ đầu tư dự án thuỷ điện Đa Klong và được UBND tỉnh giao đất và thuê đất để thi công dự án. Trong quá trình triển khai thì hộ ông Đ cản trợ không cho thi công nên Công ty đã nhờ chính quyền địa phương hỗ trợ. Tháng 6/2016 UBND xã Q đã cưỡng chế để giao lại đất cho Công ty thực hiện dự án. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đ, Công ty đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Hồng T trình bày: Bà hoàn toàn đồng ý với phần trình bày của ông Đ và không bổ sung gì thêm.

Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2017/HC-ST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã căn cứ vào các Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật tố tụng hành chính;khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 34 Pháp lệnh về án phí, lệ phí tòa án, tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Đ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Nội dung kháng cáo: Ngày 19/6/2017 người khởi kiện ông Trương Văn Đ có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2017/HC-ST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ với lý do: Toà án cấp sơ thẩm nhận định do Chủ tịch UBND xã Q đã huỷ bỏ hai Quyết định số: 47/QĐ-XPVPHC ngày 28/3/2016 và Quyết định số: 81/QĐ-CC ngày 27/6/2016 nên đối tượng khởi kiện

không còn để bác yêu cầu khởi kiện là không đúng pháp luật. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông sửa bản án sơ thẩm theo hướng huỷ hai Quyết định đã nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện đồng thời là người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, các đương sự trình bày nội dung như ở giai đoạn sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa hôm nay của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính.

- Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích đánh giá các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận thấy: Do Chủ tịch UBND xã Q đã huỷ bỏ Quyết định số: 47/QĐ-XPVPHC ngày 28/3/2016 và Quyết định số: 81/QĐ-CC ngày 27/6/2016 nên đối tượng khởi kiện của vụ án không còn. Ông Đ không rút đơn khởi kiện nên Toà án cấp sơ thẩm bác đơn khởi kiện là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính, bác yêu cầu kháng cáo của ông Trương Văn Đ, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2017/HC-ST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân dân huyện Đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, và các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] *Về hình thức:* Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.

[2] *Về nội dung kháng cáo:* Hội đồng xét xử nhận định: Ngày 28/3/2016 Chủ tịch UBND xã Q ra Quyết định số: 47/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số 47), nội dung có biện pháp khắc phục hậu quả buộc trả lại đất lấn chiếm là vượt quá thẩm quyền vì thẩm quyền thuộc chủ tịch UBND cấp huyện theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 31 Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Hơn nữa, tại biên bản vi phạm hành chính số: 03/BB-VPHC ngày 25/3/2016 của UBND xã Q không xác định rõ hành vi của ông Đ là lấn hay chiếm đất? diện tích lấn hoặc chiếm là bao nhiêu, có tứ cận thế nào? Quyết định số 47 lại căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính nêu trên để xử phạt ông Đ về hành vi lấn, chiếm đất chuyên dùng của Công ty TNHH xây dựng T với diện tích 9.120m^2 là không có căn cứ. Biện pháp khắc phục hậu quả của Quyết định số 47 yêu cầu khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm, nhưng không chỉ rõ khôi phục cụ thể như thế nào nên không thể thực hiện được trên thực tế.

Do vậy, Quyết định số: 47/QĐ-XPVPHC ngày 28/3/2016 về xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số: 81/QĐ-CC ngày 27/6/2016 để cưỡng chế thi hành Quyết định số 47 của Chủ tịch UBND xã Q là trái pháp luật. Tuy nhiên, ngày 17/5/2017 Chủ tịch UBND xã Q đã ban hành Quyết định số: 43/QĐ-UBND huỷ bỏ Quyết định số 47, Quyết định số: 46/QĐ-UBND thu hồi và huỷ bỏ Quyết định số 81 theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính. Quyết định số 47 và 81 đã bị huỷ bỏ nên Toà án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Đ với lý do đối tượng khởi kiện của vụ án không còn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số: 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Tố tụng Hành chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của ông Trương Văn Đ là không có căn cứ nên không chấp nhận, giữ nguyên bản án Hành chính sơ thẩm số: 01/2017/HC-ST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

[3] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đ phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004382 ngày 22/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk G'long.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính;

1. Bác yêu cầu kháng cáo của ông Trương Văn Đ. Giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2017/HC-ST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân dân huyện Đ.

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm Hành chính, Điều 348 Luật tố tụng Hành chính, Điều 34 Pháp lệnh số: 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Đ về việc yêu cầu huỷ Quyết định số: 47/QĐ-XPVPHC ngày 28/3/2016 về xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số: 81/QĐ-CC ngày 27/6/2016 cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Q.

Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Trương Văn Đ phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hành chính sơ thẩm được trừ vào 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002546 ngày 05/11/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Căn cứ Điều 349 Luật tố tụng Hành chính, khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Ông Trương Văn Đ phải chịu 300.000 *(Ba trăm*

nghìn) đồng án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004382 ngày 22/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao tại TP. HCM;*
- *VKSND tỉnh Đắk Nông;*
- *TAND huyện Đ;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *THADS huyện Đ;*
- *UBND huyện Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Văn Cảnh